

mắt, mỏi mắt ở phụ nữ nuôi con bú, viêm giác mạc, chứng quáng gà.

Liều dùng : Người lớn : ngày uống 2 lần x 1viên- Trẻ em : 7-14 tuổi ngày 1-2viên.

Lưu ý : Phụ nữ có thai không nên dùng quá 3 viên ngày.

Tỏi

Allium sativum L, họ Hành (Liliaceae). Ail (Pháp), Garlic (Anh)

Biết được : Achiosil (Ba Lan) phối hợp với chlorophyll;

Dạng thuốc : Tinh dầu tỏi đóng nang mềm gelatin 1ml (Garlic capsules của Mỹ). Hoặc tinh dầu tỏi tinh chế đóng trong nang gelatin mỗi viên chứa tinh dầu tỏi 0,25% kèm tá dược.

Chỉ định : Xem "Ranbaxy's Garlic Pearls"

Lưu ý : Xem thêm tỏi ở phần cây thuốc

Topaal (Pháp)

Dạng thuốc : Viên đẻ nhai có:

Silic kết tủa vô định hình	0,13g
Al hydroxyd thê keo	0,3g
Mg hydrocarbonat	0,04g
Acid alginic	0,2g

Tác dụng : Tao gel női ở dạ dày, bao phủ vùng trung tâm vị lồi đi lên niêm mạc dạ dày- Tác dụng nhanh và kéo dài.

Chỉ định : Tri liệu các rối loạn tiêu hóa, tăng acid dịch vị, hối lưu dạ dày- thực quản, thoát vị khe thực quản, ợ chua nóng, viêm thực quản.

Liều dùng : Nhai 3-6viên/ngày, chia làm 3 lần, sau bữa ăn. Liều cuối cùng trong ngày nên uống trước khi đi ngủ.

Lưu ý : Không nên dùng cùng lúc với Furosemid, Indometacin, Tetracyclin, Digoxin, Isoniazid, các thuốc kháng cholin.

Top - Roll (Hàn Quốc)

Dạng thuốc : Viên nang mềm chứa các vitamin A, B₁, B₆, B₁₂, C, D và E kèm các muối khoáng vi lượng Fe, Ca, P, Mg, Zn, Cu.

Chỉ định : Suy nhược cơ thể, người già, phụ nữ có thai, hoặc nuôi con bú, bệnh nhân mệt ốm dài, người lao lực.

Liều dùng : Ngày uống 1-2viên.

Total magnésien (Pháp)

Dạng thuốc : Viên có:

Mg chlorid	149,25mg
Mg fluorid	0,3mg
Mg bromid khan	0,18mg
Mg iodid	0,03mg
Mg carbonat	0,3mg
Mg phosphat	0,3MG
Mg sulfat khan	0,24mg

Tác dụng : Liệu pháp Magnesium.

Chỉ định : Thiếu Magnesium đã xác nhận, các cơn Tetani (dạng ưa co giật).

Liều dùng : Thiếu Magnesium được xác nhận, người lớn uống 7-10 viên/ngày, chia 4-6 lần. Tặng ưa co giật : Người lớn uống 4-9 viên/ngày, chia 3 lần, uống vào bữa ăn.

Chống chỉ định : Suy thận nặng, tắc đường dẫn mật.

Lưu ý : Nếu thiếu cá calci thì nên sử dụng Magnesium trước. Nếu thiếu năng và hấp thu kém thì tiêm tĩnh mạch. Cách xa dung tetracyclin - Có thể bị ỉa chảy, đau bụng.

Transilane

Dạng thuốc : Hộp 140g bột pha uống :

Hemi cellulose cua hạt	59,92g
Kali bicarbonat	14g

Tác dụng : Gấp nước bột trương lên tạo thành chất nhầy, dễ di chuyển phân.

Chỉ định : Trị táo bón- Phục hồi chức năng ruột.

Liều dùng : Uống 2 thìa cà phê vào sáng và chiều trước các bữa ăn. Độ bột vào ly nước to, dễ trương, quấy đều uống ngay.

Lưu ý : Cảnh thận với người to đại tràng. Không dùng thuốc lâu dài

Transipeg (Pháp)

Dạng thuốc : Gói thuốc bột pha dd uống 2,95g macrogol 3350.

Tác dụng : Dẫn chất polyme có trọng lượng phân tử cao có tác dụng nhuận tràng do thẩm thấu.

Chỉ định : Ngày 2 gói, hòa vào 1, cốc nước, (khoảng 100ml) nên uống vào buổi sáng.

Nếu cần có thể dùng tới 3 gói/24giờ. Đợt dùng tối đa là 3 tháng.

Chống chỉ định : Bệnh viêm ruột kết thực thể (viêm loét trực kết tràng, Bệnh Crohn,...) hội chứng nghẽn ruột, hội chứng đau bụng chưa rõ nguyên nhân.